

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/ 2018/ HS-ST
Ngày: 05/ 4/ 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Đề Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đức;

Ông Đinh Văn Diên.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Anh Thảo - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:13/2018/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Tô Phước L, sinh 1992 tại An Giang; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Hữu Đ (chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh 1950; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ và tạm giam từ ngày 13/10/2017 đến nay.

- ***Bị hại:*** Anh Trần Tấn T (N), sinh 1981; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh 1980; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh 1950; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh 1960; nơi cư trú: ấp Hiệp T, xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

4. Bà Tô Tuyết N, sinh 1961; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

5. Anh Lê Hoàng H, sinh 1988; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

6. Bà Phan Thị S, sinh 1958; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

7. Anh Hà Trí T (Q), sinh 1985; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

8. Anh Nguyễn Hồng T, sinh 1977; nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lương Minh H - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo cho anh Trần Tấn T vay số tiền 1.250.000 đồng, thỏa thuận góp mỗi ngày 50.000 đồng. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/10/2017, anh T đến nhà bị cáo thuộc ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo để góp tiền; do mâu thuẫn trong việc tính tiền góp nên cả hai cự cãi qua lại, bị cáo dùng tay đánh vào mặt anh T 02 cái, anh T không đánh trả mà hăm dọa sẽ về kêu anh em đến đánh trả thù, rồi anh T điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, anh T chở vợ là chị Nguyễn Thị Thanh H đến nhà bị cáo để nói chuyện, khi dừng xe trước nhà, anh T cầm dây thắt lưng (dây nịt) bằng da màu đen dài 1,05m, rộng 3,5cm đầu dây được làm bằng kim loại màu trắng 5,3 x 06cm bước xuống xe. Bị cáo đang ngồi nhậu cùng với Hà Trí T (Q), thấy anh T đi về phía bị cáo thì bị cáo đi vào nhà lấy cây dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, rộng 1,7cm, tay phải cầm dao đi ra đứng đối diện với anh T, anh T cầm thắt lưng giơ lên định đánh bị cáo thì bị cáo dùng tay trái đẩy anh T ngã về phía sau, tay phải cầm dao đâm từ trên xuống trúng vào ngực trái anh T; bị cáo giơ dao lên định đâm thêm 01 cái nhưng thấy anh T ôm ngực, máu chảy nhiều nên bị cáo vứt dao trước sân nhà rồi điều khiển xe mô tô 51P4 – 9813 đến nhà chị Nguyễn Thị Đ thuộc ấp Hiệp T, Mỹ Hiệp Sơn, Hòn Đất, Kiên Giang trốn. Anh T được Lê đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh An Giang điều trị đến ngày 23/10/2017 thì xuất viện, ngày 17/10/2017 T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo.

Vật chứng thu giữ :

- 01 dao cán nhựa màu vàng dài 20,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, sắc nhọn dài 11cm, rộng 1,7cm;
- 01 dây thắt lưng bằng da màu đen dài 1,05m, rộng 3,5cm, đầu dây bằng kim loại màu trắng 5,3 x 06cm;
- 01 áo thun ngắn tay màu xanh, cổ màu vàng có dính vết máu đã khô (phần mặt trước có nhiều vết cắt, 02 bên tay áo, dọc thân áo; trên túi áo (T) có vết rách);
- 01 quần sọt ngắn bằng kaki, màu vàng, có dính máu;
- 01 quần sọt Jean màu xanh.

Cáo trạng số: 12/CT-VKSTS-HS ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang để xét xử đối với bị cáo Tô Phước L về tội

“Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12% là phạm tội “Cố ý gây thương tích”, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo tù 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh T số tiền 5.255.000đồng.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 dao cán nhựa màu vàng dài 20,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, sắc nhọn dài 11cm, rộng 1,7cm; 01 dây thắt lưng bằng da màu đen dài 1,05m, rộng 3,5cm, đầu dây bằng kim loại màu trắng 5,3 x 06cm; 01 áo thun ngắn tay màu xanh, cổ màu vàng có dính vết máu đã khô (phần mặt trước có nhiều vết cắt, 02 bên tay áo, dọc thân áo; trên túi áo (T) có vết rách); 01 quần sọt ngắn bằng kaki, màu vàng, có dính máu; 01 quần sọt Jean màu xanh.

Ông Lương Minh H là người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm tranh luận, thống nhất với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị, ông cho rằng: Qua tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa cho thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần và phạm tội trong trường hợp bị người khác đe dọa nên đề nghị áp dụng thêm hai tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm e, k khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, nêu quan điểm bị cáo phạm tội lần đầu, T phần lao động nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế và đang nuôi mẹ già, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi dùng dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, rộng 1,7cm, gây thương tích cho anh T như cáo trạng Viện kiểm sát mô tả. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho anh T số tiền 5.255.000đồng.

Bị hại anh Trần Tấn T (N), trình bày: Nội dung vụ việc như lời khai của bị cáo và cáo trạng viện kiểm sát mô tả. Tổng chi phí anh điều trị là 12.755.000 đồng, mẹ bị cáo đã bồi thường cho anh 7.500.000 đồng, anh yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 5.255.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm

chứng và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Do mâu thuẫn trong việc tính tiền góp nên bị cáo với anh Trần Tấn T cự cãi với nhau, bị cáo dùng tay đánh vào mặt anh T 02 cái, anh T không đánh trả mà nói "Tao về nhà kêu cậu tao xuống " bị cáo nói "kêu xuống đi tao đợi".

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 12/10/2017, anh T chở vợ là Nguyễn Thị Thanh Đến nhà bị cáo thuộc Tân Hiệp A, thị trấn Ốc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; khi dừng xe trước nhà bị cáo, anh T cầm dây thắt lưng (dây nịt) bằng da màu đen dài 1,05m, rộng 3,5cm đầu dây được làm bằng kim loại màu trắng 5,3 x 06cm bước xuống xe đi vào nhà bị cáo; bị cáo đang ngồi nhậu cùng với Hà Trí T (Q), thấy anh T đi về phía mình, bị cáo đi vào nhà lấy cây dao Thái Lan cán bằng nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, rộng 1,7cm đi ra đứng đối diện với anh T, anh T cầm thắt lưng giơ lên định đánh bị cáo thì bị cáo dùng tay trái đẩy anh T ngã về phía sau, tay phải cầm dao đâm từ trên xuống trúng vào ngực trái anh T gây thương tích, hậu quả anh T phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh An Giang điều trị đến ngày 23/10/2017.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 299/17/TgT ngày 01/11/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh An Giang, kết luận thương tích của anh Trần Tấn T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo ngực trái kích thước 07 x 0.5cm, thấu ngực, tràn máu màng phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu;
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12% (Mười hai phần trăm);
3. Kết luận khác: Thương tích không gây cố tật.

Hành vi của bị cáo là cố ý gây thương tích cho bị hại, vi phạm quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo Bộ luật Hình sự 2015 quy định tại Điều 134. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong giao dịch dân sự, lẽ ra bị cáo phải biết kiềm chế bản thân và giải quyết mâu thuẫn với anh T trên cơ sở tình cảm và nguyên tắc thương lượng, thỏa thuận. Do đã sử dụng rượu, bia, bị cáo không kiềm chế được bản thân nên đã dùng dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể 12% là nghiêm trọng.

[3] Với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm; tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015: "2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a)...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy

định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Căn cứ Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử thấy, để có lợi cho bị cáo cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội tác động gia đình khắc phục hậu quả và tại phiên tòa thống nhất tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận.

Ngoài ra, tại bút lục số 107 bị hại có làm Tờ bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây được xem là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Khi bị cáo dùng tay đánh vào mặt anh T 02 cái, anh T không đánh trả mà chỉ nói "Tao về nhà kêu cậu tao xuống" và khi dừng xe trước nhà bị cáo, anh T có cầm dây thắt lưng (dây nịt) bằng da đi vào nhà bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, lời nói của anh T cũng như hành vi cầm dây thắt lưng đi vào, không thể hiện việc đe dọa bị cáo và cũng chưa phải là hành vi trái pháp luật dẫn đến kích động về tinh thần đối với bị cáo.

Do đó, người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm hai tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm e, k khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[5] Hội đồng xét xử thấy, với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống.

[6] Bị cáo đã xâm phạm đến quyền được pháp luật bảo hộ về sức khỏe của anh Trần Tấn T được quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật Dân sự năm 2015; do đó, anh T yêu cầu bồi thường là có căn cứ nên được chấp nhận. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh số tiền còn lại 5.255.000đồng.

Hội đồng xét xử thấy, có căn cứ áp dụng các 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh T số tiền 5.255.000đồng.

[7] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy: Có căn cứ áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

- Tuyên bố bị cáo Tô Phước L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;
- Xử phạt bị cáo Tô Phước L 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 13/10/2017.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 dao cán nhựa màu vàng dài 20,5cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, sắc nhọn dài 11cm, rộng 1,7cm;
- 01 dây thắt lưng bằng da màu đen dài 1,05m, rộng 3,5cm, đầu dây bằng kim loại màu trắng 5,3 x 06cm;
- 01 áo thun ngắn tay màu xanh, cổ màu vàng có dính vết máu đã khô (phần mặt trước có nhiều vết cắt, 02 bên tay áo, dọc thân áo; trên túi áo (T) có vết rách);
- 01 quần sọt ngắn bằng kaki, màu vàng, có dính máu;
- 01 quần sọt Jean màu xanh.

(Theo Quyết định chuyên vật chứng số: 08/QĐ-VKSTS-HS ngày 05/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Căn cứ vào Điều Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015

- Công nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh Trần Tấn T số tiền 5.255.000đồng (Năm triệu hai trăm năm mươi năm nghìn đồng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Buộc bị cáo Tô Phước L chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND H.Thoại Sơn;
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự (Để thi hành).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.